TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 27-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo

Bà Nguyễn Thị Mai Thu

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà*:** Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Nhà văn hoá xã M, huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Xuân T –Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 27/9/1990, tại huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn 2 (Đ), xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân T, sinh năm 1966 và bà Lê Thị L, sinh năm 1967 – đều trú tại thôn 2 (Đ). xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- *Người làm chứng*: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1981 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 11, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/01/2018, tại thôn 2 (Đ), xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái, tổ công tác Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T, tỉnh Yên Bái, phát hiện và bắt quả tang Trần Xuân T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại Thôn B, xã T, thành phố Y; Thu giữ tại hiện trường số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Nguyễn Văn T tự giác giao nộp 02 (hai) đoạn ống nhựa đều hàn túm hai đầu (01 đoạn màu hồng, 01 đoạn màu vàng), bên trong các ống nhựa đều chứa chất bột nén màu trắng T và T khai đó là Heroine, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu đen vàng; Trần Xuân T tự giác giao nộp 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, 01 (một) con dao lam (Loại dao cạo râu) và 01 (một) tờ tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); 01(một) xe mô tô nhãn hiệu NONVO màu bạc, BKS 21B1 – 07083 đã cũ, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp người và đồ vật, chỗ ở của Trần Xuân T không thu giữ tài liệu đồ vật gì. Ngày 14/01/2018 Trần Xuân T khai báo thêm vẫn còn ma tuý và được cất giấu tại khu vực vườn tạp sau nhà. Theo lời khai báo của T cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) lọ nhựa màu trắng tím, có chữ XYLITON, mở nắp lọ bên trong có 21 (hai mươi mốt) đoạn ống nhựa gồm: (02 (hai) đoạn màu xanh, 05 (năm) đoạn màu trắng, 03 (ba) đoạn màu vàng, 03 (ba) đoạn màu tím, 03 (ba) đoạn màu hồng, 05 (năm) đoạn màu da cam). Toàn bộ 21 (hai mươi mốt) đoạn ống nhựa trên đều được hàn túm hai đầu, bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng ghi là Heroin.

Quá trình điều tra Trần Xuân T khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời.

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 09/01/2018 Trần Xuân T bán cho Nguyễn Văn T - Trú tại Thôn B, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái 01(Một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại khu vực cầu bê tông gần nhà T thuộc thôn 2 (Đ), xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Lần thứ 2: Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2018, cũng tại địa điểm nêu trên T tiếp tục bán cho Tiệp 01(Một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Lần thứ 3: Khoảng 15 giờ ngày 11/01/2018 khi T đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T gọi điện thoại hỏi T mua 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) và hẹn tối lên lấy, T đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày theo như lời hẹn T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, BKS: 21B1- 07083 từ xã T lên nhà T để mua ma túy. Khi đến khu vực hồ Đầm Vối thuộc tổ dân phố số 4, trị trấn C, huyện T, tỉnh Yên Bái thì T gặp Đinh Văn T – Trú quán thôn 11, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái là người quen biết từ trước đang đi bộ nên T rủ T đi cùng nhưng T không nói cho T biết việc mình đi mua ma túy. Sau đó, cả hai cùng đi đến ngã ba thuộc thôn 2 (Đ), xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái gần nhà Trần Xuân T thì dừng lại. Nguyễn Văn T gọi điện thoại bảo T lấy ma túy ra bán cho mình, một lúc sau T đi bộ từ nhà và đem theo 02 (Hai) gói ma túy đến chỗ hẹn và trong lúc Trần Xuân T, Nguyễn Văn T đang giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Về nguồn gốc ma túy là khoảng đầu tháng 01 năm 2018,T đã mua của một người đàn ông tên là N tổng số 30 (ba mươi) gói nhỏ với số tiền 4.500.000đ (Bốn

triệu năm trăm nghìn đồng) tại khu vực phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Sau khi mua được chất ma túy T đã dùng 05 (năm) gói và số còn lại đã bán cho Nguyễn Văn T 04 (bốn) gói và cất dấu tại vườn nhà 21 (hai mươi mốt) gói với mục đích để dùng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 39/GĐMT, ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

"Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Xuân T có trọng lượng là: 0,06 gam (Không phẩy không sáu gam); 0,06 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine".

Tại bản Kết luận giám định số 41/GĐMT, ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

"Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khi truy tìm tại nhà riêng của Trần Xuân T có tổng trọng lượng là: 1,37 gam (Một phẩy ba bảy gam); 0,09 gam trích từ 1,37 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTY ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Trần Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Trần Xuân T đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trần Xuân T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ 11/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- 01 Chiếc điện thoại nhãn hiệu VERTU và chiếc xe mô tô nhãn hiệu NONVO, BKS 21B1–07083 CQĐT trao trả lại cho anh Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân T 20.000đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng, màn hình cảm ứng và 400.000đồng.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước 400.000đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 1,28 gam chất ma tuý (Heroin) là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 46 (bốn mươi sáu) đoạn ống nhựa (được cắt ra từ 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa ban đầu); 01 (một) con dao lam; 01 (một) lọ nhựa có chữ XYLITON; 01 (một) ống Novocain và 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đều đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Tại thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái Trần Xuân T đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Văn T vào ngày 09/01/2018 01(một) gói ma tuý với giá 200.000đồng, ngày 10/01/2018 01(một) gói ma tuý với giá 200.000đồng và ngày 11/01/2018 02 (hai) gói ma tuý có trọng lượng 0,06 gam với giá 400.000đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Trần Xuân T còn tàng trữ trái phép 1,37 gam Heroine nhằm mục đích để bán cho người khác để kiếm lời. Xét bị cáo Trần Xuân T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính và thoả mãn cơ nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn và có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Xuân T nhiều lần bán trái phép chất ma tuý đề kiếm lời. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 151 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự khai ra số ma tuý còn cất giấu cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Trần Xuân T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPHC ngày 09/4/2018 là phù hợp.

[6] Các đối tượng khác:

- Đối với Nguyễn Văn T- trú tại Thôn B, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái là người nghiện chất ma tuý, trong các ngày 09/01/2018 và ngày 10/01/2018 đã có hành vi mua ma tuý của Trần Xuân T để sử dụng và đã sử dụng hết không thu hồi được. Ngày 11/01/2018 Nguyễn Văn T tiếp tục mua 02 (hai) gói ma tuý của T với trọng lượng là 0,06 gam Heroine thì bị bắt quả tang. Căn cứ theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự thì hành vi của Nguyễn Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 49/QĐ-XPHC ngày 09/4/2018 đối với Nguyễn Văn T là phù hợp.

- Đối với Đinh Văn T – Trú tại Thôn 11, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái, ngày 11/01/2018 Đinh Văn T đi cùng Nguyễn Văn T vào thôn 2 (Đ), xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái để mua ma tuý của Trần Xuân T thì bị bắt quả tang. Bản thân Đinh Văn T không biết và cũng không được Nguyễn Văn T nói cho biết mục đích Nguyễn Văn T gặp Trần Xuân T để mua ma tuý sử dụng. Do đó, Đinh Văn T không vi phạm pháp luật và không bị xử lý là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên N là người theo lời khai của Trần Xuân T toàn bộ số ma tuý đã bán, đã sử dụng và số ma tuý thu giữ tại nhà riêng của mình là do mua của của người đàn ông tên N – trú tại phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, nếu có căn cứ đầy đủ sẽ được xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VERTU và chiếc xe mô tô nhãn hiệu NONVO, BKS 21B1 – 07083 là tài sản của Nguyễn Văn T. Hành vi của

Nguyễn Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

- Đối với số tiền 20.000đồng do Trần Xuân T tự giao nộp trong khi bị bắt quả tang. Xét thấy, số tiền này không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01(một) điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng, màn hình cảm ứng bị cáo đã dùng vào việc giao dịch bán ma tuý cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000đồng là của Trần Xuân T dùng vào việc giao dịch mua bán ma tuý cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000đồng mà Trần Xuân T bán ma tuý cho Nguyễn Văn T ngày 09/1/2018 và ngày 10/01/2018 đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 1,28 gam chất ma tuý Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 46 (bốn mươi sáu) đoạn ống nhựa (được cắt ra từ 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa ban đầu); 01 (một) con dao lam; 01 (một) lọ nhựa có chữ XYLITON; 01 (một) ống Novocain và 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đều đã qua sử dụng đươc niêm phong trong phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành là vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 07 (***bảy***) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân T 20.000đồng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng, màn hình cảm ứng và 400.000đồng (*bốn trăm ngàn đồng*) của Trần Xuân T.

- Tịch thu tiêu huỷ: 1,28 gam chất ma tuý Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa được cắt đôi thành 46 (bốn mươi sáu) đoạn ống nhựa sau khi đã mở niêm phong và lấy mẫu giám định; 01 (một) con dao lam; 01 (một) lọ nhựa có chữ XYLITON; 01 (một)

ống Novocain và 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đều đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; ng có QL&NV liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Mai Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Mai Hằng